TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ T.S** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 37/2021/QĐST- KDTM	*Từ Sơn, ngày 24 tháng 3 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16/3/2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 52/2021/TLST-KDTM ngày 11/01/2021;

XÉT THẤY:

Sự thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Nông Nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam (Agribank); Địa chỉ: Số 2, Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn Thành - Tổng giám đốc

Đại diện theo uỷ quyền: Ông Ngô Đình Thảo - Chức vụ: Giám đốc Agribank chi nhánh Bắc Ninh II.

Đại diện theo uỷ quyền lại: Ông Nguyễn Văn Thắng – Chức vụ: Trưởng phòng kiểm tra kiểm soát nội bộ.

Địa chỉ: Khu đất mới, quốc lộ 1A, phường Đình Bảng, thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: Ông Nguyễn Thế Tr, sinh năm 1955

Trú tại: Khu T.B, phường P.K, thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Thị S, sinh năm 1958 và anh Nguyễn Thế S1, sinh năm 1984. Cùng trú tại: Khu T.B, phường P.K, thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* *Về công nợ*: Tính đến ngày 15/3/2021 ông Nguyễn Thế Tr còn nợ Ngân hàng Nông Nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam (Agribank) tổng số tiền cả gốc và lãi là 3.403.062.792đồng (Ba tỷ bốn trăm linh ba triệu không trăm sáu hai nghìn bảy trăm chín hai đồng) theo hợp đồng tín dụng số 2603-LAV-201900207 ngày 23/01/2019. Trong đó (gốc là 2.700.000.000 đồng, lãi trong hạn là 493.523.288 đồng, lãi quá hạn là 192.317.808đồng, lãi trậm trả 17.221.696đồng) và

phải tiếp tục trả nợ gốc và lãi cho Ngân hàng kể từ ngày 16/3/2021 theo hợp đồng đã vay cho đến khi thanh toán hết khoản nợ gốc và lãi.

* *Về phương án trả nợ*: Ông Nguyễn Thế Tr phải trả cho phía Ngân hàng mỗi một quý là 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng) tiền gốc vào ngày cuối cùng của quý kể từ quý đầu tiên của năm 2021 cho đến khi thanh toán hết số tiền gốc và lãi theo hợp đồng đã ký kết với phía ngân hàng.

Nếu phía ông Nguyễn Thế Tr không thực hiện đúng nghĩa vụ thanh toán theo phương án trên của khoản nợ nêu trên và lãi phát sinh thì Ngân hàng Agribank Chi nhánh Bắc Ninh II có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án tiến hành kê biên, phát mại tài sản bảo đảm của khoản vay nói trên để thu hồi toàn bộ khoản nợ cho Agribank Chi nhánh Bắc Ninh II, tài sản bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 3199 ngày 24/11/2015 và Văn bản sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 22/2019 ngày 22/01/2019 là: Toàn bộ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất và tài sản gắn liền trên đất tại thửa đất số 172, tờ bản đồ 44 tại địa chỉ: thôn T.B, xã P.K, thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh (nay là khu T.B, phường P.K, thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh); diện tích 109,3m^2; Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BH 691144 do UBND thị xã T.S cấp ngày 05/11/2014 cho ông Nguyễn Thế Tr và bà Trần Thị S. Để thu hồi nợ cho Ngân hàng.

* Án phí: Ông Nguyễn Thế Tr phải chịu 50.030.627đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Hoàn trả Ngân hàng Nông Nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam số tiền 50.000.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai số AA/2019/0003925 ngày 08/01/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã T.S.

* Về chi phí xem xét thẩm định: Ngân hàng tự chi và tự nguyện chịu không yêu cầu giải quyết

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *VKSND thị xã Từ Sơn;*
- *Chi cục THA;*
- *Đương sự;*
- *Lưu HS, Vp*

THẨM PHÁN

Nguyễn Tiến Hưng